

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CHI CỤC KIỂM LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 575/QĐ-CCKL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2024
của Chi cục Kiểm lâm TP. Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 6292/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh, về tổ chức lại Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-SNN ngày 04 tháng 01 năm 2017 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi cục Kiểm lâm;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 613/QĐ-SNN ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024. Đơn vị Chi cục Kiểm lâm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Hành chính – Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2024 của Chi cục Kiểm lâm TP. Hồ Chí Minh. (Đính kèm Biểu số 2)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Chi cục tổ chức thực hiện Quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở NN và PTNT;
- Phòng KHTC Sở;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, CTMM.

CHI CỤC TRƯỞNG *maunhu*

Maunhu

Vũ Hoàng Chương

CHI CỤC KIỂM LÂM TP. HỒ CHÍ MINH
Chương 412

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 575/QĐ-CKKL ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Kiểm lâm Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị: 1.000 đ

STT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	-
1	Số thu phí, lệ phí	-
1.1	Lệ phí	-
1.2	Phí	-
2	Chi từ nguồn thu được để lại	-
2.1	Chi sự nghiệp	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
2.2	Chi quản lý hành chính	-
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	-
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-
3	Số phí, lệ phí và thu khác nộp NSNN	-
1.1	Lệ phí	-
1.2	Phí	-
B	Dự toán chi Ngân sách nhà nước	38.260.000
I	Chi quản lý hành chính (Chương 412 - Loại 340 - Khoản 341)	27.621.000
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	14.815.000
	- Chi cho con người	14.815.000
	+ Quỹ lương (mức lương cơ sở theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP) 69ng (67ng BCCC + 02ng BCCC mới tuyển)	8.905.000
	+ Nhu cầu tăng lương cơ sở (từ 1.490.000 đồng lên 1.800.000 đồng) (Nguồn cải cách tiền lương NSTP)	1.252.000
	- Chi hoạt động (69 người)	4.658.000
	Trong đó: + KP chi cho thi đua khen thưởng	90.000
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	12.806.000
2.1	Chi từ nguồn CCTL	9.727.000
	Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố và các văn bản quy định hiện hành (Nguồn cải cách tiền lương NSTP)	9.727.000
	Trong đó: + Biên chế công chức	9.439.000
	+ Hợp đồng 111/2022/NĐ-CP	288.000

STT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm
1	2	3
2.2	Chi từ nguồn ngân sách Thành phố	3.079.000
	- Trợ cấp Tết	
	- Phụ cấp thâm niên, phụ cấp nghề	1.381.000
	- Nước sinh hoạt 03 Trạm Kiểm lâm	43.000
	- Đồng phục, trang phục	187.000
	- Kinh phí ISO	17.000
	- Mua sắm tài sản cố định	166.000
	+ Mua 10 bộ bàn ghế ngồi làm việc cho 05 đơn vị	45.000
	+ Mua 01 máy điều hoà nhiệt độ - CT quản lý, phát triển Cá Sấu và ĐVHD	18.000
	+ Mua máy móc, thiết bị kho lưu trữ cơ quan (01 máy hủy giấy - Kho lưu trữ Chi cục Kiểm lâm ; 02 Máy hút ẩm - Kho lưu trữ Hạt Kiểm lâm Cần Giờ, Củ Chi)	27.000
	+ Mua máy móc, thiết bị phục vụ công tác bí mật nhà nước (03 máy vi tính để bàn, 03 máy in)	76.000
	- Sửa chữa tài sản cố định	1.285.000
	+ Sửa chữa 02 xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác PCCC rừng, phòng chống thiên tai	106.000
	+ Sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên hàng năm 12 ca nô phục vụ công tác bảo vệ rừng	324.000
	+ Sửa chữa máy bơm nước, thiết bị chữa cháy rừng của Hạt KL Củ Chi, Cần Giờ và Đội KL Cơ động và PCCC rừng:	13.000
	+ Sửa chữa chuồng nuôi nhốt thú, bò sát - Trạm Cứu hộ động vật hoang dã	323.000
	+ Xử lý thanh thải Trạm Kiểm lâm Tam Thôn Hiệp	270.000
	+ Sửa chữa Trụ sở làm việc và công trình phụ - Trạm Kiểm lâm Tân An	249.000
II	Kinh phí không tự chủ sự nghiệp kinh tế nông - lâm - thủy lợi (Chương 412 - Loại 280 - Khoản 282)	10.639.000
1	Các nghiệp vụ thường xuyên	3.205.000
	- Trục phòng cháy rừng 6 tháng	948.000
	- Tổ chức kiểm tra định kỳ về công tác bảo vệ; phòng cháy chữa cháy rừng của Ban chỉ huy cấp Thành phố	13.000
	- Cảnh báo cháy rừng trên Đài truyền hình	27.000
	- Chi phí chữa cháy rừng	23.000
	- Khen thưởng công tác bảo vệ, PCCC rừng	12.000
	- Hội nghị tổng kết công tác bảo vệ rừng cấp Thành phố	54.000
	- Theo dõi diễn biến rừng và đất lâm nghiệp	95.000

STT	Nội dung	Dự toán giao đầu năm
1	2	3
	- Chi phí cứu hộ động vật hoang dã	801.000
	- Sửa, sơn bảng tuyên truyền bảo vệ và PCCC rừng; Bảng quy ước trong cộng đồng dân cư	176.000
	- Tập huấn nghiệp vụ Kiểm lâm	21.000
	- Hội nghị tỉnh giáp ranh Bà Rịa - Vũng Tàu và TP.HCM	9.000
	- Tham gia lớp huấn luyện chữa cháy do CATP tổ chức	54.000
	- Tham gia lớp tập huấn vũ khí, công cụ hỗ trợ	81.000
	- Đào tạo tài công điều khiển ca nô	20.000
	- Nhiên liệu công tác bảo vệ và PCCC rừng, kiểm tra kiểm soát lâm sản	628.000
	- Chi phí hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng và kiểm soát lâm sản	243.000
2	Các Chương trình	540.000
	- Chương trình quản lý, kiểm tra, kiểm soát lâm sản (QĐ 1305/QĐ-UBND ngày 15/4/2021)	206.000
	- Chương trình quản lý phát triển Cá sấu và động vật hoang dã (QĐ 895/QĐ-UBND ngày 15/3/2021)	334.000
	- Chương trình quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng (QĐ 1886/QĐ-UBND ngày 21/5/2021)	
3	Thực hiện nhiệm vụ lâm nghiệp	6.894.000
	- Trồng cây phân tán	6.305.000
	- Trồng cây Lũ 19/5	589.000

- Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 không bao gồm khoản tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) và được giữ lại ở ngân sách Thành phố để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

- Nguồn CCTL sử dụng cho nhu cầu tăng lương cơ sở năm 2024 (từ 1,49 triệu đồng lên 1,8 triệu đồng) là 1.852.000.000 đồng, trong đó nguồn CCTL NSTP là 1.252.000.000 đồng, nguồn CCTL đơn vị năm 2023 chuyển sang là: 600.000.000 đồng

- Nguồn CCTL chi thu nhập tăng thêm năm 2024 theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố là 9.727.000.000 đồng, trong đó chi từ nguồn CCTL NSTP là 9.727.000.000 đồng.

- Nguồn CCTL tại đơn vị được sử dụng cho nhu cầu chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tính gián biên chế, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các quy định hiện hành, không được chi cho nội dung khác.

- Các giá trị dự toán chi sử dụng làm cơ sở để đơn vị tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, không là cơ sở để đàm phán, ký kết hợp đồng và thanh, quyết toán kinh phí. Việc thực hiện, quản lý, sử dụng ngân sách của đơn vị: thực hiện theo khoản 2 Điều 38 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính Phủ: "Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng ngân sách theo dự toán được giao bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách".

- Đối với dự toán chi sự nghiệp và các hoạt động kinh tế, đơn vị chỉ thực hiện khi được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt. Kinh phí thực hiện các Chương trình. Dự án, Đề án đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng nội dung, định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.